

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2018/HS-ST.

Ngày 11-9- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1989, tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: tổ dân phố BL2, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Minh T, sinh năm 1964 và bà Hà Thị Minh H, sinh năm 1969; có vợ: Dương Thị Thu H1, sinh năm 1997 và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh ngày 14/7/2017); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/7/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 5 năm 2018 đến nay; Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: tổ 7, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Ông Trần Hữu P, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Tổ 7, thị trấn Q, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 11/5/2018, Nguyễn Minh Đ gọi điện thoại cho một người đàn ông khoảng 30 tuổi tên là Tuấn ở thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà

Nam hỏi mua ma túy. Khi Tuấn nghe máy, Đ hỏi: “anh để em ít đá”, Tuấn trả lời: “xuống thị trấn Vĩnh Trụ đi”. Đ tắt máy và gọi xe taxi đi xuống thị trấn Vĩnh Trụ. Đến nơi, Đ gọi điện cho Tuấn thì Tuấn hẹn Đ ở khu vực công trường. Khi gặp nhau Đ đưa cho Tuấn số tiền 300.000đ, Tuấn cầm tiền và đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể và một túi nilon màu trắng bên trong có 02 viên nén màu hồng, biết là ma túy Đ cầm bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi taxi về khách sạn Bảo Sơn ngủ. Đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 11/5/2018 lực lượng Cảnh sát Điều tra về tội phạm Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an phường TT kiểm tra hành chính phòng 314 của khách sạn Bảo Sơn có Nguyễn Minh Đ đang nằm trong phòng. Thấy lực lượng công an vào kiểm tra, Đ tự giác giao nộp và khai nhận đó là 02 gói ma túy cất giữ mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Đ về trụ sở lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Tài sản, vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 1,5 x 0,2cm bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.
- 01 túi nilon màu trắng kích thước 5x3cm bên trong có 02 viên nén hình tròn màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.
- Số tiền 250.000đ.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.
- 01 chiếc ví giả da màu nâu.
- 02 thanh kim loại màu trắng có chuôi cầm bằng gỗ dài khoảng 20 cm, phần kim loại dài khoảng 50 cm một đầu nhọn.
- 01 chiếc cốc bằng thủy tinh dài khoảng 20cm một đầu hình tròn phình to có đường kính khoảng 1 cm.

Tại bản kết luận giám định số 79/PC54-MT ngày 13/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,178 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 2508/C54(TT2) ngày 18/5/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu 0,206 gam.

Khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Minh Đ tại phòng 314 khách sạn Bảo Sơn thuộc tổ 7, phường TT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và tổ dân phố BL2, phường TC, thành phố Phủ Lý. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS-PL ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Minh Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Minh Đ theo toàn bộ

nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Minh Đ mức án từ 18 đến 24 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 02 thanh kim loại màu trắng, 01 ống cóong thủy tinh; tịch thu sung Ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ nhựa màu đen; trả lại Nguyễn Minh Đ 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 250.000đ song tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: tại phiên tòa bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người làm chứng, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 11/5/2018, tại phòng 314 khách sạn Bảo Sơn thuộc tổ 7, phường TT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Minh Đ cất giấu trái phép 0,384 gam ma túy, loại methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vì vậy Hội đồng xét xử cũng sẽ xem xét đến yếu tố nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, ông nội bị cáo được tặng thưởng 50 năm tuổi đảng, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Là nguyên nhân trực tiếp phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Cần nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích trục lợi, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số ma túy đã thu giữ cùng bao gói của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 thanh kim loại màu trắng có chuôi cầm bằng gỗ dài khoảng 20cm, phần kim loại dài khoảng 50cm một đầu nhọn. Quá trình điều tra xác định đây là 02 thanh đao Đ cất giữ để phòng thân. Đây là vũ khí thô sơ cần phải có giấy phép. Ngày 08/6/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Minh Đ số tiền 15.000.000đ về hành vi tàng trữ 02 thanh đao mà không có giấy phép là phù hợp pháp luật. Đến nay 02 thanh đao cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc coóng bằng thủy tinh dài 20cm một đầu hình tròn phình to có đường kính khoảng 1cm bị cáo cất giữ để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã thu giữ của bị cáo, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc ví giả da và số tiền 250.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, song tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Minh Đ, Đ khai mua của người thanh niên mới quen tên Tuấn khoảng 30 tuổi ở thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam bán cho với giá 300.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP Phủ Lý đã phối hợp với Công an thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng các Điều 106; 135; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt Nguyễn Minh Đ 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2018.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01, số 79/PC54-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, 01 (một) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi Tổng cục cảnh sát Viện khoa học hình sự, số 2508/C54(TT2), 02 (hai) thanh kim loại màu trắng, cán bằng gỗ quắn bằng dính màu đen, 01 (một) ống coóng thủy tinh dài khoảng 20 cm một đầu hình tròn phình to đường kính khoảng 01cm.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ nhựa màu đen.

- Trả lại Nguyễn Minh Đ 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, số tiền 250.000đ song tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 27/7/2018 và Ủy nhiệm chỉ số 56 ngày 31/7/2018).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện

theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA DS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Thị Xuyên